

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 68/2017/HSST.
Ngày: 19/01/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Văn Lương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Thanh Hồng;
2. Ông Lý A Nỏ.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thúy Dân – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 19/01/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2017/TLST-HS ngày 29/12/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2018/QĐXXST-HS ngày 08/01/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vừ Thị L, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1972, tại Điện Biên.

Trú tại: Bản N, xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: H Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vừ A V (đã chết) và bà: Vừ Thị D (đã chết); có chồng: Sùng A T, sinh năm 1972 và 05 con, lớn sinh năm 1997(đã chết), nhỏ sinh năm 2007; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo không có án tích, không bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 09/11/2017 "có mặt".

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Lê Đình Thu - Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

- Người phiên dịch cho bị cáo:

Ông Chá A S - Đội 12, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 09/11/2017, bị cáo đi đến khu vực đầu bản N, xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên với mục đích là mua ma túy về sử dụng. Bị cáo gặp và mua được 01 gói hê rô in và 02 viên Methamphetamine với giá 110.000đ, của một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ. Bị cáo mang về nhà cất giấu tại đầu giường ngủ của bị cáo. Hồi 13 giờ 40 phút khi bị cáo lấy 01 viên Methamphetamine định sử dụng thì bị phát hiện và bị bắt quả tang. Hồi 15 giờ 10 phút cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo thu được 02 viên Methamphetamine do bị cáo cất giấu ở đầu giường.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng ngày 09/11/2017 đã xác định:

- Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,12 gam;
- 02 viên nén màu hồng có thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,2 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 122/GĐ – PC54 ngày 29/11/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng được trích từ vật chứng thu giữ của Vũ Thị L gửi giám định là hêrôin;
- Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Vũ Thị L gửi giám định là Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 18/QĐ-VKS-HS ngày 29/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Vũ Thị L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015, Nghị quyết số:

41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng. Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn toàn bộ án phí HSST.

Ý kiến của người bào chữa:

Việc truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật. Theo hướng có lợi cho bị cáo, đề nghị HĐXX áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt. Vì hiện nay gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo có bệnh tật hay ốm đau, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến VKS mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Tôi biết hành vi của tôi là vi phạm pháp luật, tôi nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm

cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Nếu bị phát hiện Nhà nước sẽ xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Nên cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Hành vi cất giấu 0,12 gam hê rô in và 0,2 gam Methamphetamine, với mục đích để sử dụng của bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194/BLHS là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo HĐXX thấy rằng: Do không có ý thức rèn luyện bản thân, bị cáo đã nghiện ma túy. Ngày 09/11/2017 bị cáo phạm tội trong vụ án này và bị bắt cho đến nay.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS; Căn cứ theo điểm i khoản 1 Điều 249, khoản 3 Điều 7/BLHS năm 2015 và Nghị quyết số: 41/2017/QH14 của Quốc hội về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của BLHS năm 2015.

Để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có khả năng thi hành. Cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Còn đối với người đàn ông theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên và địa chỉ, nên CQĐT không xác minh làm rõ được.

[6]. Vật chứng của vụ án là 0,12 gam hêrôin, gửi giám định 0,04 gam và 0,2 gam Methamphetamine, gửi giám định toàn bộ 0,2 gam (không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định) cần bị tịch thu, tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[7]. Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn toàn bộ án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vừ Thị L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194/BLHS 1999; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 và điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Vừ Thị L 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 09/11/2017.

3. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 0,12 gam hêrôin, gửi giám định 0,04 gam và 0,2 gam Methamphetamine, gửi giám định toàn bộ 0,2 gam (không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định).

(Vật chứng đã được công an huyện Điện Biên chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 12/01/2018).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn toàn bộ án phí HSST.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T Điện Biên
- VKSND H Điện Biên.
- CA H Điện Biên
- Phòng HNVCA T Điện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA H ĐB.
- Bị cáo.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Lương

